CHÍNH PHỦ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 122 /NQ-CP	*Hà Nội, ngày 23 tháng 11 năm 2017*

VĂN PHÒNG UBND TỈNH TÂY NINH
ĐẾN Số: 40850
Ngày: 29/11/17
Chuyển: Tổ tiếp nhận và trả kết quả

NGHỊ QUYẾT

Về việc đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Quốc phòng

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Quốc phòng kèm theo Nghị quyết này.

Điều 2. Giao Bộ Quốc phòng căn cứ nội dung Phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính được Chính phủ thông qua tại Điều 1 Nghị quyết này, trong phạm vi thẩm quyền chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ thủ tục hành chính, giấy tờ công dân quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật để ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành phù hợp với thời điểm hoàn thành, vận hành của Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

Trong quá trình thực hiện, nếu có văn bản quy phạm pháp luật mới sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc hủy bỏ các thủ tục hành chính nêu trong phương án đã được phê duyệt tại Nghị quyết này thì Bộ Quốc phòng chủ động triển khai, thực thi phương án theo nội dung quy định tại văn bản quy phạm pháp luật mới, đồng thời thông báo đến Ban Chỉ đạo Đề án 896.

Điều 3. Giao Văn phòng Chính phủ theo dõi, kiểm tra việc thực hiện và tổng hợp vướng mắc của Bộ Quốc phòng và các bộ, ngành có liên quan để kịp thời báo cáo Thủ tướng Chính phủ tháo gỡ trong quá trình thực thi Phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính đã được Chính phủ thông qua tại Nghị quyết này.

Điều 4. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Bộ trưởng Bộ Quốc phòng và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Uỷ ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- HĐTV: các thành viên HĐTV;
- Ban Chỉ đạo Đề án 896;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, KSTT (2b). 234

TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG

Nguyễn Xuân Phúc

CHÍNH PHỦ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
———	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

PHƯƠNG ÁN

Đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Quốc phòng

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 122 /NQ-CP ngày 23 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ)

A. NỘI DUNG PHƯƠNG ÁN ĐƠN GIẢN HÓA

I. LĨNH VỰC CHÍNH SÁCH

1. Thủ tục giải quyết chế độ hưu trí đối với quân nhân trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước từ ngày 30 tháng 4 năm 1975 trở về trước có 20 năm trở lên phục vụ Quân đội đã phục viên, xuất ngũ.

Đơn đề nghị hưởng chế độ hưu trí tại Mẫu số (01-NĐ159-11), ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 190/2011/TTLT-BQP-BLĐTBXH-BTC ngày 01 tháng 11 năm 2011:

- Bỏ thông tin giới tính; ngày, tháng, năm sinh, nguyên quán, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú;

- Bổ sung thông tin về số định danh cá nhân.

2. Thủ tục xác nhận đối với người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945, đối với người hoạt động cách mạng đang còn sống.

Bản khai cá nhân tại Mẫu LT1, ban hành kèm theo Thông tư số 202/2013/TT-BQP ngày 07 tháng 11 năm 2013 (sau đây viết tắt là Thông tư số 202/2013/TT-BQP):

- Bỏ thông tin ngày, tháng, năm sinh, giới tính, nguyên quán, trú quán;

- Bổ sung thông tin về số định danh cá nhân.

3. Thủ tục xác nhận đối với người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945, đã hy sinh từ trần.

Bản khai cá nhân, phần khai đối với thân nhân hoặc người thờ cúng, tại Mẫu LT2, ban hành kèm theo Thông tư số 202/2013/TT-BQP:

- Bỏ thông tin ngày, tháng, năm sinh, giới tính, nguyên quán, trú quán;

- Bổ sung thông tin về số định danh cá nhân.

4. Thủ tục xác nhận đối với người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng 8 năm 1945 đối với người hoạt động cách mạng đang còn sống.

Bản khai cá nhân tại Mẫu TKN1, ban hành kèm theo Thông tư số 202/2013/TT-BQP:

- Bỏ thông tin ngày, tháng, năm sinh, giới tính, nguyên quán, trú quán;

- Bổ sung thông tin về số định danh cá nhân.

5. Thủ tục xác nhận đối với người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng 8 năm 1945, đã hy sinh từ trần.

Bản khai cá nhân, phần khai đối với thân nhân hoặc người thờ cúng, tại Mẫu TKN2, ban hành kèm theo Thông tư số 202/2013/TT-BQP:

- Bỏ thông tin ngày, tháng, năm sinh, giới tính, nguyên quán, trú quán;

- Bổ sung thông tin về số định danh cá nhân.

6. Thủ tục xác nhận liệt sĩ đối với quân nhân, công nhân viên chức quốc phòng, người làm công tác cơ yếu hy sinh.

Đơn đề nghị, phần khai đối với thân nhân hoặc người thờ cúng, tại Mẫu LS3, ban hành kèm theo Thông tư số 202/2013/TT-BQP:

- Bỏ thông tin ngày, tháng, năm sinh, giới tính, nguyên quán, nơi thường trú;

- Bổ sung thông tin về số định danh cá nhân.

7. Thủ tục xác nhận hưởng chế độ trợ cấp hàng tháng đối với Anh hùng lực lượng vũ trang, Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến.

Bản khai cá nhân tại Mẫu AH1, ban hành kèm theo Thông tư số 202/2013/TT-BQP:

- Bỏ thông tin ngày, tháng, năm sinh, giới tính, nguyên quán, trú quán;

- Bổ sung thông tin về số định danh cá nhân.

8. Thủ tục xác nhận hưởng chế độ trợ cấp một lần đối với Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động trong kháng chiến, đã từ trần trước khi nhận được quyết định phong tặng danh hiệu Anh hùng.

Bản khai cá nhân, phần khai cá nhân, tại Mẫu AH2, ban hành kèm theo Thông tư số 202/2013/TT-BQP:

- Bỏ thông tin ngày, tháng, năm sinh, giới tính, nguyên quán, trú quán;

- Bổ sung thông tin về số định danh cá nhân.

9. Thủ tục xác nhận đối với quân nhân, công nhân viên chức quốc phòng, người làm công tác cơ yếu bị thương.

Đơn đề nghị tại Mẫu TB5, ban hành kèm theo Thông tư số 202/2013/TT-BQP:

- Bỏ thông tin ngày, tháng, năm sinh, giới tính, nguyên quán, trú quán;

- Bổ sung thông tin về số định danh cá nhân.

10. Thủ tục xác nhận đối với người đang công tác bị thương từ ngày 31 tháng 12 năm 1994 trở về trước, chưa được giám định.

Đơn đề nghị tại Mẫu TB5, ban hành kèm theo Thông tư số 202/2013/TT-BQP:

- Bỏ thông tin ngày, tháng, năm sinh, giới tính, nguyên quán, trú quán;

- Bổ sung thông tin về số định danh cá nhân.

11. Thủ tục xác nhận đối với thương binh đang công tác đề nghị giám định lại thương tật do vết thương cũ tái phát.

Đơn đề nghị tại Mẫu TB5, ban hành kèm theo Thông tư số 202/2013/TT-BQP:

- Bỏ thông tin ngày, tháng, năm sinh, giới tính, nguyên quán, trú quán;

- Bổ sung thông tin về số định danh cá nhân.

12. Thủ tục xác nhận đối với thương binh đang công tác đề nghị giám định bổ sung vết thương còn sót.

Đơn đề nghị tại Mẫu TB5, ban hành kèm theo Thông tư số 202/2013/TT-BQP:

- Bỏ thông tin ngày, tháng, năm sinh, giới tính, nguyên quán, trú quán;

- Bổ sung thông tin về số định danh cá nhân.

13. Thủ tục cấp lại hồ sơ và giải quyết truy lĩnh trợ cấp thương tật đối với thương binh ngừng hưởng do khách quan hoặc thất lạc hồ sơ, đối với người đang công tác trong Quân đội.

Đơn đề nghị tại Mẫu TL, ban hành kèm theo Thông tư số 202/2013/TT-BQP:

- Bỏ thông tin ngày, tháng, năm sinh, giới tính, nguyên quán, trú quán;

- Bổ sung thông tin về số định danh cá nhân.

14. Thủ tục xác nhận đối với quân nhân tại ngũ bị bệnh.

Biên bản tại Mẫu XN2, ban hành kèm theo Thông tư số 202/2013/TT-BQP:

- Bỏ thông tin nguyên quán, thường trú;

- Bổ sung thông tin về số định danh cá nhân.

15. Thủ tục xác nhận người hoạt động kháng chiến nhiễm chất độc hóa học đang công tác trong Quân đội.

Giấy chứng nhận bệnh tật do nhiễm chất độc hóa học tại Mẫu HH3, ban hành kèm theo Thông tư số 202/2013/TT-BQP:

- Bỏ thông tin ngày, tháng, năm sinh, giới tính, nguyên quán, trú quán;

- Bổ sung thông tin về số định danh cá nhân.

16. Thủ tục xác nhận đối với người hoạt động cách mạng, hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày.

Bản khai cá nhân, phần khai về bản thân tại Mẫu TĐ1, ban hành kèm theo Thông tư số 202/2013/TT-BQP:

- Bỏ thông tin ngày, tháng, năm sinh, giới tính, nguyên quán, trú quán;

- Bổ sung thông tin về số định danh cá nhân.

17. Thủ tục xác nhận hưởng chế độ trợ cấp một lần đối với người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế.

Bản khai cá nhân tại Mẫu KC1, ban hành kèm theo Thông tư số 202/2013/TT-BQP:

- Bỏ thông tin ngày, tháng, năm sinh, giới tính, nguyên quán, trú quán;

- Bổ sung thông tin về số định danh cá nhân.

18. Thủ tục xác nhận liệt sĩ đối với những trường hợp mất tin, mất tích quy định tại Điểm k Khoản 1 Điều 17 của Nghị định số 31/2013/NĐ-CP sau khi cơ quan có thẩm quyền kết luận chưa có chứng cứ phản bội, đầu hàng, chiêu hồi, đào ngũ.

Đơn đề nghị, phần khai đối với đại diện thân nhân hoặc người thờ cúng, tại Mẫu LS3, ban hành kèm theo Thông tư số 202/2013/TT-BQP:

- Bỏ thông tin ngày, tháng, năm sinh, giới tính, nguyên quán, trú quán;

- Bổ sung thông tin về số định danh cá nhân.

19. Thủ tục xác nhận liệt sĩ đối với những trường hợp hy sinh từ 31 tháng 12 năm 1994 trở về trước.

Bản khai tình hình thân nhân liệt sĩ tại Mẫu LS4, ban hành kèm theo Thông tư số 202/2013/TT-BQP:

- Bỏ thông tin ngày, tháng, năm sinh, giới tính, nguyên quán, trú quán;

- Bổ sung thông tin về số định danh cá nhân.

20. Thủ tục xác nhận đối với người bị thương đã chuyển ra ngoài Quân đội chưa được giám định thương tật.

Đơn đề nghị tại Mẫu TB6, ban hành kèm theo Thông tư số 202/2013/TT-BQP:

- Bỏ thông tin ngày, tháng, năm sinh, giới tính, nguyên quán, trú quán;

- Bổ sung thông tin về số định danh cá nhân.

21. Thủ tục cấp lại hồ sơ và giải quyết truy lĩnh trợ cấp thương tật đối với thương binh ngừng hưởng do khách quan hoặc thất lạc hồ sơ.

Đơn đề nghị tại Mẫu TL, ban hành kèm theo Thông tư số 202/2013/TT-BQP:

- Bỏ thông tin ngày, tháng, năm sinh, giới tính, nguyên quán, trú quán;

- Bổ sung thông tin về số định danh cá nhân.

22. Thủ tục xác nhận đối với quân nhân đã xuất ngũ bị bệnh cũ tái phát dẫn đến tâm thần quy định tại Điểm h Khoản 1 Điều 33 Nghị định số 31/2013/NĐ-CP.

Đơn đề nghị tại Mẫu BB5; Đơn đề nghị tại Mẫu BB6, ban hành kèm theo Thông tư số 202/2013/TT-BQP:

- Bỏ thông tin ngày, tháng, năm sinh, giới tính, nguyên quán, trú quán;

- Bổ sung thông tin về số định danh cá nhân.

23. Thủ tục thực hiện chế độ trợ cấp một lần đối với quân nhân, công nhân viên chức quốc phòng, trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước nhưng chưa được hưởng chế độ, chính sách của Đảng và Nhà nước.

Bản khai cá nhân tại Mẫu 1A, Bản khai thân nhân tại Mẫu 1B, ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 191/2005/TTLT-BQP-BLĐTBXH-BTC ngày 07 tháng 12 năm 2005 (sau đây viết tắt là Thông tư liên tịch số 191/2005/TTLT-BQP-BLĐTBXH-BTC):

- Bỏ thông tin ngày, tháng, năm sinh, giới tính, quê quán, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú;

- Bổ sung thông tin về số định danh cá nhân.

24. Thủ tục thực hiện chế độ trợ cấp một lần đối với quân nhân, công nhân viên chức quốc phòng, trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước nhưng chưa được hưởng chế độ, chính sách của Đảng và Nhà nước, đối tượng cư trú ở địa phương khác không còn lưu giữ được giấy tờ.

Bản khai cá nhân tại Mẫu 1A, Bản khai thân nhân tại Mẫu 1B ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 191/2005/TTLT-BQP-BLĐTBXH-BTC:

- Bỏ thông tin ngày, tháng, năm sinh, giới tính, quê quán, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú;

- Bổ sung thông tin về số định danh cá nhân.

25. Thủ tục thực hiện chế độ một lần đối với hạ sĩ quan, binh sĩ Quân đội tham gia chiến đấu, hoạt động ở chiến trường B, C, K, sau đó trở thành người hưởng lương.

Bản khai cá nhân tại Mẫu 2A, Bản khai thân nhân tại Mẫu 2B, Giấy ủy quyền tại Mẫu 04, ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 191/2005/TTLT-BQP-BLĐTBXH-BTC:

- Bỏ thông tin ngày, tháng, năm sinh, giới tính, quê quán, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú;

- Bổ sung thông tin về số định danh cá nhân.

26. Thủ tục thực hiện chế độ một lần đối với đối tượng hạ sĩ quan, binh sĩ Quân đội theo Quyết định số 188/2007/QĐ-TTg, đối tượng lập hồ sơ lần đầu.

Bản khai cá nhân tại Mẫu 2A, Bản khai thân nhân tại Mẫu 2B, Giấy ủy quyền tại Mẫu 04, ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 191/2005/TTLT-BQP-BLĐTBXH-BTC:

- Bỏ thông tin ngày, tháng, năm sinh, giới tính, quê quán, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú;

- Bổ sung thông tin về số định danh cá nhân.

27. Thủ tục thực hiện chế độ một lần đối với đối tượng hạ sĩ quan, binh sĩ Quân đội đã được hưởng chế độ trợ cấp một lần theo Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg, nay bổ sung đối tượng theo Quyết định số 188/2007/QĐ-TTg.

Bản khai cá nhân tại Mẫu 2A, Bản khai thân nhân tại Mẫu 2B, Giấy ủy quyền tại Mẫu 04, ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 191/2005/TTLT-BQP-BLĐTBXH-BTC:

- Bỏ thông tin ngày, tháng, năm sinh, giới tính, quê quán, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú;

- Bổ sung thông tin về số định danh cá nhân.

28. Thủ tục thực hiện chế độ một lần đối với đối tượng hạ sĩ quan, binh sĩ Quân đội theo Quyết định số 188/2007/QĐ-TTg, đối tượng cư trú ở địa phương khác không còn lưu giữ được giấy tờ.

Bản khai cá nhân tại Mẫu 2A-1, Bản khai thân nhân tại Mẫu 2B-1, Giấy ủy quyền tại Mẫu 04, ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 21/2008/TTLT-BQP-BLĐTBXH-BTC ngày 26 tháng 02 năm 2008 (sau đây viết tắt là Thông tư liên tịch số 21/2008/TTLT-BQP-BLĐTBXH-BTC):

- Bỏ thông tin ngày, tháng, năm sinh, giới tính, quê quán, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú;

- Bổ sung thông tin về số định danh cá nhân.

29. Thủ tục thực hiện chế độ trợ cấp một lần đối với dân quân tập trung ở miền Bắc, du kích tập trung ở miền Nam, bao gồm cả lực lượng mật quốc phòng.

Bản khai cá nhân tại Mẫu 2A-1, Bản khai thân nhân tại Mẫu 2B-1, ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 21/2008/TTLT-BQP-BLĐTBXH-BTC:

- Bỏ thông tin ngày, tháng, năm sinh, giới tính, quê quán, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú;

- Bổ sung thông tin về số định danh cá nhân.

30. Thủ tục thực hiện chế độ trợ cấp một lần đối với dân quân tập trung ở miền Bắc, du kích tập trung ở miền Nam (bao gồm cả lực lượng mật quốc phòng), đối tượng cư trú ở địa phương khác không còn lưu giữ được giấy tờ.

Bản khai cá nhân tại Mẫu 3A, Bản khai thân nhân tại Mẫu 3B, Giấy ủy quyền tại Mẫu 04, ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 191/2005/TTLT-BQP-BLĐTBXH-BTC:

- Bỏ thông tin ngày, tháng, năm sinh, giới tính, quê quán, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú;

- Bổ sung thông tin về số định danh cá nhân.

31. Thủ tục thực hiện chế độ một lần đối với đối tượng du kích thôn, ấp ở miền Nam trực tiếp tham gia kháng chiên chống Mỹ cứu nước theo Quyết định số 188/2007/QĐ-TTg.

Bản khai cá nhân tại Mẫu 2A-1, 3A-1, Bản khai thân nhân tại Mẫu 2B-1, 3B-1, Danh sách đối tượng bổ sung B, C, K (II) tại Mẫu 9B-1, Danh sách đối tượng du kích tập trung bổ sung (III), ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 21/2008/TTLT-BQP-BLĐTBXH-BTC:

- Bỏ thông tin ngày, tháng, năm sinh, giới tính, quê quán, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú;

- Bổ sung thông tin về số định danh cá nhân.

32. Thủ tục thực hiện chế độ một lần đối với đối tượng du kích thôn, ấp ở miền Nam trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước theo Quyết định số 188/2007/QĐ-TTg, đối tượng cư trú ở địa phương khác.

Bản khai cá nhân tại Mẫu 3A-1, Bản khai thân nhân tại Mẫu 3B-1, ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 21/2008/TTLT-BQP-BLĐTBXH-BTC:

- Bỏ thông tin ngày, tháng, năm sinh, giới tính, quê quán, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú;

- Bổ sung thông tin về số định danh cá nhân.

33. Thủ tục thực hiện chế độ trợ cấp hàng tháng đối với quân nhân tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước có từ đủ 15 đến dưới 20 năm công tác trong Quân đội đã phục viên, xuất ngũ về địa phương.

Bản khai cá nhân tại Mẫu 1A, ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 144/2008/TTLT-BQP-BLĐTBXH-BTC ngày 27 tháng 11 năm 2008 (sau đây viết tắt là Thông tư liên tịch số 144/2008/TTLT-BQP-BLĐTBXH-BTC):

- Bỏ thông tin ngày, tháng, năm sinh, số chứng minh nhân dân, giới tính, quê quán, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú;

- Bổ sung thông tin về số định danh cá nhân.

34. Thủ tục thực hiện chế độ trợ cấp một lần đối với quân nhân tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước có dưới 15 năm công tác trong Quân đội đã phục viên, xuất ngũ về địa phương, bao gồm cả đối tượng đã từ trần.

Bản khai cá nhân tại Mẫu 1A, ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 144/2008/TTLT-BQP-BLĐTBXH-BTC:

- Bỏ thông tin ngày, tháng, năm sinh, số chứng minh nhân dân, giới tính, quê quán, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú;

- Bổ sung thông tin về số định danh cá nhân.

35. Thủ tục thực hiện chế độ trợ cấp một lần đối với quân nhân tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước có dưới 15 năm công tác trong Quân đội đã phục viên, xuất ngũ về địa phương, đối tượng cư trú ở địa phương khác không còn lưu giữ được giấy tờ.

Bản khai cá nhân tại Mẫu 1B, Bản khai thân nhân tại Mẫu 1C, ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 144/2008/TTLT-BQP-BLĐTBXH-BTC:

- Bỏ thông tin ngày, tháng, năm sinh, số chứng minh nhân dân, giới tính, quê quán, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú;

- Bổ sung thông tin về số định danh cá nhân.

36. Thực hiện chế độ đối với quân nhân là người dân tộc ít người thuộc Quân khu 7, Quân khu 9.

a) Đơn đề nghị tại Mẫu số 01, ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 190/2005/TTLT-BQP-BLĐTBXH-BTC ngày 29 tháng 4 năm 2005 (sau đây viết tắt là Thông tư liên tịch số 190/2005/TTLT-BQP-BLĐTBXH-BTC):

- Bỏ thông tin năm sinh, nguyên quán, trú quán;

- Bổ sung thông tin về số định danh cá nhân.

b) Phiếu cá nhân của cán bộ, chiến sĩ quân đội nghỉ bệnh binh tại Mẫu số: 7-BB5, ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 190/2005/TTLT-BQP-BLĐTBXH-BTC:

- Bỏ thông tin năm sinh, dân tộc, nguyên quán;

- Bổ sung thông tin về số định danh cá nhân.

37. Thủ tục giải quyết chế độ trợ cấp hàng tháng đối với quân nhân, người làm công tác cơ yếu, nhập ngũ, tuyển dụng sau ngày 30 tháng 4 năm 1975, tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế có từ đủ 15 năm đến dưới 20 năm công tác thực tế trong Quân đội đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc.

Bản khai cá nhân tại Mẫu 1A, ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 01/2012/TTLT-BQP-BLĐTBXH-BTC ngày 05 tháng 01 năm 2012 (sau đây viết tắt là Thông tư liên tịch số 01/2012/TTLT-BQP-BLĐTBXH-BTC):

- Bỏ thông tin ngày, tháng, năm sinh, giới tính, số chứng minh nhân dân, quê quán, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú;

- Bổ sung thông tin về số định danh cá nhân.

38. Thủ tục giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với quân nhân, người làm công tác cơ yếu hưởng lương như đối với quân nhân, công an nhân dân;

công nhân viên chức quốc phòng; dân quân tự vệ trực tiếp tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế sau ngày 30 tháng 4 năm 1975, có dưới 15 năm công tác đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc, đối tượng thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Quốc phòng.

Bản khai cá nhân tại Mẫu 1B, ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 01/2012/TTLT-BQP-BLĐTBXH-BTC:

- Bỏ thông tin ngày, tháng, năm sinh, giới tính, số chứng minh nhân dân, quê quán, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú;

- Bổ sung thông tin về số định danh cá nhân.

39. Thủ tục giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với quân nhân, người làm công tác cơ yếu hưởng lương như đối với quân nhân, công an nhân dân; công nhân viên chức quốc phòng; dân quân tự vệ trực tiếp tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế sau ngày 30 tháng 4 năm 1975 đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc, đối với đối tượng đã từ trần do Bộ Quốc phòng giải quyết.

Bản khai thân nhân tại Mẫu 1C, ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 01/2012/TTLT-BQP-BLĐTBXH-BTC:

- Bỏ thông tin ngày, tháng, năm sinh, giới tính, số chứng minh nhân dân, quê quán, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú;

- Bổ sung thông tin về số định danh cá nhân.

40. Thủ tục giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với công nhân viên chức nhà nước, chuyên gia các ngành; cán bộ xã, phường, thị trấn; công an xã; thanh niên xung phong trực tiếp tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế sau ngày 30 tháng 4 năm 1975 đã thôi việc, đã về gia đình (đối với đối tượng đã từ trần) thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Bản khai thân nhân tại Mẫu 1C, ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 01/2012/TTLT-BQP-BLĐTBXH-BTC:

- Bỏ thông tin ngày, tháng, năm sinh, giới tính, số chứng minh nhân dân, quê quán, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú;

- Bổ sung thông tin về số định danh cá nhân.

41. Thủ tục giải quyết chế độ hưu trí đối với quân nhân, người làm công tác cơ yếu, nhập ngũ sau ngày 30 tháng 4 năm 1975, trực tiếp tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế, có từ đủ 20 năm trở lên phục vụ trong quân đội, cơ yếu đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc.

Đơn đề nghị hưởng chế độ hưu trí tại Mẫu số 01, ban hành kèm theo

Thông tư liên tịch số 102/2012/TTLT-BQP-BLĐTBXH-BTC ngày 19 tháng 10 năm 2012 (sau đây viết tắt là Thông tư liên tịch số 102/2012/TTLT-BQP-BLĐTBXH-BTC):

- Bỏ thông tin ngày, tháng, năm sinh, số chứng minh nhân dân, giới tính, quê quán, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú;

- Bổ sung thông tin về số định danh cá nhân.

42. Thủ tục giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với quân nhân, người làm công tác cơ yếu hưởng lương như đối với quân nhân, công an nhân dân nhập ngũ sau ngày 30 tháng 4 năm 1975, trực tiếp tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế có từ đủ 20 năm trở lên phục vụ trong quân đội, cơ yếu đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc, đối tượng từ trần.

Đơn đề nghị hưởng chế độ một lần tại Mẫu số 02; Giấy ủy quyền tại Mẫu số 03, ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 102/2012/TTLT-BQP-BLĐTBXH-BTC:

- Bỏ thông tin năm sinh, quê quán, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú;

- Bổ sung thông tin về số định danh cá nhân.

43. Thủ tục giải quyết chế độ hỗ trợ thân nhân hoặc người thờ cúng liệt sĩ đi tìm mộ liệt sĩ.

a) Phiếu chi trả tại Mẫu số 02, ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 66/2014/TTLT-BQP-BTC ngày 13 tháng 6 năm 2014 (sau đây viết tắt là Thông tư liên tịch số 66/2014/TTLT-BQP-BTC):

- Bỏ thông tin trú quán;

- Bổ sung thông tin về số định danh cá nhân.

b) Giấy giới thiệu tại Mẫu số 03, ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 66/2014/TTLT-BQP-BTC:

- Bỏ thông tin năm sinh, nơi sinh, quê quán, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú;

- Bổ sung thông tin về số định danh cá nhân.

44. Thủ tục giải quyết chế độ miễn học phí đối với con đẻ, con nuôi hợp pháp của hạ sĩ quan, binh sĩ tại ngũ khi học ở các cơ sở giáo dục mầm non công lập và ngoài công lập.

Bản khai đề nghị hưởng chế độ miễn học phí tại Mẫu số 02, ban hành kèm theo Thông tư số 95/2016/TT-BQP ngày 28 tháng 6 năm 2016 (sau đây viết tắt là Thông tư số 95/2016/TT-BQP):

- Bỏ thông tin ngày, tháng, năm sinh, giới tính;

- Bổ sung thông tin về số định danh cá nhân.

45. Thủ tục giải quyết chế độ trợ cấp khó khăn đột xuất đối với gia đình hạ sĩ quan, binh sĩ tại ngũ.

Bản khai đề nghị trợ cấp khó khăn đột xuất (Mẫu số 01) ban hành kèm theo Thông tư số 95/2016/TT-BQP:

- Bỏ thông tin nơi cư trú của gia đình;

- Bổ sung thông tin về số định danh cá nhân.

II. LĨNH VỰC KHÁM CHỮA BỆNH

1. Thủ tục cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.

Đơn đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh tại Mẫu 01 Phụ lục 02, ban hành kèm theo Thông tư số 18/2014/TT-BQP ngày 17 tháng 4 năm 2014 (sau đây viết tắt là Thông tư số 18/2014/TT-BQP):

- Bỏ thông tin ngày, tháng, năm sinh, chỗ ở hiện nay, giấy chứng minh số, ngày cấp, nơi cấp;

- Bổ sung thông tin về số định danh cá nhân.

2. Thủ tục cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh do hỏng mất.

Đơn đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh tại Mẫu 02 Phụ lục 02, ban hành kèm theo Thông tư số 18/2014/TT-BQP:

- Bỏ thông tin ngày, tháng, năm sinh, chỗ ở hiện nay, giấy chứng minh số, ngày cấp, nơi cấp;

- Bổ sung thông tin về số định danh cá nhân.

3. Thủ tục cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh do bị thu hồi, người hành nghề không hành nghề trong thời hạn 02 năm liên tục, người hành nghề không cập nhật kiến thức y khoa liên tục trong thời gian 02 năm liên tiếp, người hành nghề không đủ sức khỏe để hành nghề, người hành nghề thuộc một trong các đối tượng quy định tại Khoản 4 Điều 18 của Luật khám bệnh, chữa bệnh.

Đơn đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề tại Mẫu 02 Phụ lục 02, ban hành kèm theo Thông tư số 18/2014/TT-BQP:

- Bỏ thông tin ngày, tháng, năm sinh, chỗ ở hiện nay, giấy chứng minh số, ngày cấp, nơi cấp;

- Bổ sung thông tin về số định danh cá nhân.

4. Thủ tục cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh bị thu hồi do có sai sót chuyên môn kỹ thuật gây hậu quả nghiêm trọng đến sức khỏe, tính mạng người bệnh.

Đơn đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề tại Mẫu 02 Phụ lục 02, ban hành kèm theo Thông tư số 18/2014/TT-BQP:

- Bỏ thông tin ngày, tháng, năm sinh, chỗ ở hiện nay, giấy chứng minh số, ngày cấp, nơi cấp;

- Bổ sung thông tin về số định danh cá nhân.

5. Thủ tục xác nhận thực hành khám bệnh, chữa bệnh.

Đơn đề nghị thực hành tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tại Mẫu 03 Phụ lục 02, ban hành kèm theo Thông tư số 18/2014/TT-BQP:

- Bỏ thông tin ngày, tháng, năm sinh, chỗ ở hiện nay, giấy chứng minh số, ngày cấp, nơi cấp;

- Bổ sung thông tin về số định danh cá nhân.

III. LĨNH VỰC KHEN THƯỞNG

1. Thủ tục xét tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng".

Bản khai cá nhân tại Mẫu số 01a/BMAH, ban hành kèm theo Nghị định số 56/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2013 (sau đây viết tắt là Nghị định số 56/2013/NĐ-CP):

- Bỏ thông tin ngày, tháng, năm sinh, dân tộc, tôn giáo, nguyên quán, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú, chỗ ở hiện nay;

- Bổ sung thông tin về số định danh cá nhân.

2. Thủ tục xét truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng".

Giấy ủy quyền tại Mẫu số 02/BMAH, ban hành kèm theo Nghị định số 56/2013/NĐ-CP:

- Bỏ thông tin năm sinh, nguyên quán, chỗ ở hiện nay;

- Bổ sung thông tin về số định danh cá nhân.

B. TRÁCH NHIỆM THỰC THI PHƯƠNG ÁN ĐƠN GIẢN HÓA

Giao Bộ Quốc phòng chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, cơ quan có liên quan ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ, hủy bỏ các quy định có liên quan tại các văn bản sau đây:

- Nghị định số 56/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Pháp lệnh quy định danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng", để thực hiện nội dung đơn giản hóa thủ tục nêu tại khoản 1, 2 Mục III Phần A của Phương án đơn giản hóa.

- Thông tư số 18/2014/TT-BQP ngày 17 tháng 4 năm 2014 của Bộ Quốc phòng quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ Quốc phòng, để thực hiện nội dung đơn giản hóa các thủ tục hành chính nêu tại khoản 1, 2, 3, 4, 5 Mục II Phần A của Phương án đơn giản hóa.

- Thông tư số 202/2013/TT-BQP ngày 07 tháng 11 năm 2013 của Bộ Quốc phòng hướng dẫn về trình tự, thủ tục xác nhận; tổ chức thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng thuộc trách nhiệm của Bộ Quốc phòng, để thực hiện nội dung đơn giản hóa các thủ tục hành chính nêu tại khoản 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18, 19, 20, 21, 22 Mục I Phần A của Phương án đơn giản hóa.

- Thông tư liên tịch số 190/2011/TTLT-BQP-BLĐTBXH-BTC ngày 07 tháng 11 năm 2011 của Bộ Quốc phòng, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư liên tịch số 69/2007/TTLT-BQP-BLĐTBXH-BTC ngày 16 tháng 4 năm 2007 của Bộ Quốc phòng, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 159/2006/NĐ-CP ngày 28 tháng 12 năm 2006 của Chính phủ về việc thực hiện chế độ hưu trí đối với quân nhân trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước từ ngày 30 tháng 4 năm 1975 trở về trước có 20 năm trở lên phục vụ quân đội đã phục viên, xuất ngũ, để thực hiện nội dung đơn giản hóa thủ tục nêu tại khoản 1 Mục I Phần A của Phương án đơn giản hóa.

- Thông tư liên tịch số 191/2005/TTLT-BQP-BLĐTBXH-BTC ngày 07 tháng 12 năm 2005 của Bộ Quốc phòng, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg ngày 08 tháng 11 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ, chính sách đối với một số đối tượng trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước nhưng chưa được hưởng chính sách của Đảng và Nhà nước, để thực hiện nội dung đơn giản hóa thủ tục nêu tại khoản 23, 24, 25, 26, 27, 30 Mục I Phần A của Phương án đơn giản hóa.

- Thông tư liên tịch số 21/2008/TTLT-BQP-BLĐTBXH-BTC ngày 26 tháng 02 năm 2008 của Bộ Quốc phòng, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư liên tịch số 191/2005/TTLT-BQP-BLĐTBXH-BTC ngày 07 tháng 12 năm 2005 của Bộ Quốc phòng, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg ngày 08 tháng 11 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ, chính sách đối với một số đối tượng trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước nhưng chưa được hưởng chính sách của Đảng và Nhà nước, để thực hiện nội dung đơn giản hóa thủ tục nêu tại khoản 28, 29, 31, 32 Mục I Phần A của Phương án đơn giản hóa.

- Thông tư liên tịch số 144/2008/TTLT-BQP-BLĐTBXH-BTC ngày 27 tháng 11 năm 2008 của Bộ Quốc phòng, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Quyết định số 142/2008/QĐ-TTg ngày 27 tháng 02 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện chế độ đối với quân nhân tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước có dưới 20 năm công tác trong quân đội đã phục viên, xuất ngũ về địa phương, để thực hiện nội dung đơn giản hóa thủ tục nêu tại khoản 33, 34, 35 Mục I Phần A của Phương án đơn giản hóa.

- Thông tư liên tịch số 190/2005/TTLT-BQP-BLĐTBXH-BTC ngày 07 tháng 12 năm 2005 của Bộ Quốc phòng, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Quyết định số 92/2005/QĐ-TTg ngày 29 tháng 4 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện chế độ đối với quân nhân là dân tộc ít người thuộc Quân khu 7, Quân khu 9, tham gia kháng chiến chống Mỹ, về địa phương trước ngày 10/01/1982, để thực hiện nội dung đơn giản hóa thủ tục nêu tại khoản 36 Mục I Phần A của Phương án đơn giản hóa.

- Thông tư liên tịch số 01/2012/TTLT-BQP-BLĐTBXH-BTC ngày 05 tháng 01 năm 2012 của Bộ Quốc phòng, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg ngày 09 tháng 11 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ, chính sách đối với đối tượng tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế ở Căm-pu-chi-a, giúp bạn Lào sau ngày 30 tháng 4 năm 1975 đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc, để thực hiện nội dung đơn giản hóa thủ tục nêu tại khoản 37, 38, 39, 40 Mục I Phần A của Phương án đơn giản hóa.

- Thông tư liên tịch số 102/2012/TTLT-BQP-BLĐTBXH-BTC ngày 19 tháng 10 năm 2012 của Bộ Quốc phòng, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số chế độ đối với quân nhân, người làm công tác cơ yếu hưởng lương như đối với quân nhân, công an nhân dân tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế ở Căm-pu-chi-a, giúp bạn Lào sau ngày 30 tháng 4 năm 1975 có từ đủ 20 năm trở lên phục vụ trong quân đội, cơ yếu đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc, để thực hiện nội dung đơn giản hóa thủ tục nêu tại khoản 41, 42 Mục I Phần A của Phương án đơn giản hóa.

- Thông tư liên tịch số 66/2014/TTLT-BQP-BTC ngày 13 tháng 6 năm 2014 của Bộ Quốc phòng và Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Quyết định số 75/2013/QĐ-TTg ngày 06 tháng 12 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ quy định về chế độ, chính sách và công tác bảo đảm đối với tổ chức, cá nhân làm nhiệm vụ tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ, để thực hiện nội dung đơn giản hóa thủ tục nêu tại khoản 43 Mục I Phần A của Phương án đơn giản hóa.

- Thông tư liên tịch số 20/2012/TTLT-BQP-BTC ngày 06 tháng 3 năm 2012 của Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 88/2011/NĐ-CP ngày 29 tháng 9 năm 2011 của Chính phủ về chế độ, chính sách đối với gia đình hạ sĩ quan, binh sĩ, để thực hiện nội dung đơn giản hóa thủ tục nêu tại khoản 44, 45 Mục I Phần A của Phương án đơn giản hóa./

TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG

Nguyễn Xuân Phúc